

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 08 - 5 - 2024

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Đào

Ông Nguyễn Cửu Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T, tên gọi khác: R, sinh năm 2004, nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D; trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1981; trú tại: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D; con bà Đỗ Thị T, sinh năm 1984; trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Bản án số 52/2021/HSST ngày 30/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2023, có mặt.

2. Trần Nhật T1, sinh năm 2004, nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T 2, sinh năm 1979; con bà Võ Thị H, sinh năm 1983; cùng trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; ; gia đình có 02 người con bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 23/11/2022, UBND xã Thanh A, huyện Cam Lộ xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 28/12/2022, UBND xã Thanh A, huyện Cam Lộ xử phạt hành chính “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Không xuất trình căn cước công dân khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền*”.

- Ngày 11/01/2023, UBND xã ThAh A, huyện Cam Lộ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã; tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2023, có mặt.

Bị hại: Ah Mai Quốc A; địa chỉ: Khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T có mối quA hệ xã hội với anh Mai Quốc A (trú tại Kiệt 131 đường Lê Lợi, thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà) và biết Anh A có tiền nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của Anh A.

Khoảng 19 giờ, ngày 22/10/2023, T đến phòng trọ ở Kiệt 131 đường Lê Lợi gặp Trần Nhật T1 (là bạn của T), rủ T1 chiếm đoạt tiền của Anh A và được T1 đồng ý. Sau đó, T lấy máy điện thoại của T1 đăng nhập tài khoản mạng xã hội Facebook “Nguyễn Thế T” nhắn tin vào tài khoản Facebook “Nguyễn Kiên Cường” (Tên gọi khác của anh A) rủ Ah A đến phòng trọ của T sử dụng ma túy và được Anh A đồng ý.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Anh A đến phòng trọ của T và cùng T đến đường Lê Thánh Tông (thuộc khu phố 9, phường 5, thành phố Đông Hà) mua 10 viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng từ một người phụ nữ tên gọi là Giao (không rõ nhân thân lý lịch). Sau đó, T mang số ma túy nói trên về phòng trọ của T cùng A sử dụng. T và A sử dụng hết 10 viên ma túy nhưng thấy anh A không có biểu hiện phê ma túy nên T rủ anh A đến căn nhà bỏ hoang ở hồ Trung Chỉ để tiếp tục sử dụng ma túy. Khi đến khu vực cách nhà hoang khoảng 17,5 mét thì cả ba người ngồi xuống, T ngồi sau lưng Ah A, T1 ngồi đối diện Ah A. Thấy anh A đang ngồi xuống, T dùng hai tay ôm từ phía sau vòng qua người anh A, kéo và vật ngã anh A nằm ngửa xuống đất. T1 rút thắt lưng của T đang đeo trên người đánh anh A, T dùng tay trái đâm vào ngực của anh A hai cái theo chiều từ trên xuống dưới. Lúc này, T đè trên người ng A còn anh A nằm ngửa dưới đất, T1 lấy ví tiền ở túi quần phía trước, bên trái của anh A rồi bỏ chạy. Biết T1 đã lấy được ví tiền của Ah A nên T không đánh anh A nữa mà chạy theo T1. Chạy được 10 mét thì T1 đưa ví tiền cho T rồi ném dây thắt lưng dùng để đánh anh A ra phía hồ Trung Chỉ. T mở ví ấy hết tiền trong ví đồng thời ném ví ra phía hồ Trung Chỉ. T kiểm đếm số tiền vừa chiếm đoạt được là 10.500.000 đồng. T

đưa cho T1 5.000.000 đồng, 5.500.000 đồng còn lại T cất giữ.

Tại thời điểm anh Mai Quốc A trình báo Cơ quan Công an vào ngày 01/11/2023. Cơ quan điều tra không phát hiện các dấu vết thương tích trên người anh A đồng thời anh A cũng không yêu cầu giám định tổn thương cơ thể.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-ĐH ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T, tên gọi khác: Rum và Trần Nhật T1 về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Nguyễn Xuân T: Từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Trần Nhật T1: Từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 357; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo T và T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Ah Mai Quốc A số tiền 10.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 quần JeA dài, màu xanh, nhãn hiệu SIMPLE V; 01 áo phong tay dài, màu sữa, nhãn hiệu BURBERRY; 01 mũ lưỡi trai, màu đen, nhãn hiệu NIKE; 01 quần JeA dài, màu xanh, nhãn hiệu FASAMY; 01 áo len dài tay, màu cam, nhãn hiệu BERNERRY và 01 áo khoác màu đen, nhãn hiệu PUMA.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1901, màu xAh da trời, số IMEI 860062047673834, gắn 01 sim Viettel có số Seri 8984048000382153073.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/10/2023, Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 đã có hành vi dùng vũ lực, tấn công làm cho anh Mai Quốc A lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt của anh A số tiền 10.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Đánh giá vai trò của các bị cáo: Nguyễn Xuân T là người khởi xướng, rủ Trần Nhật T1 thực hiện hành vi cướp tài sản của anh Mai Quốc A. T chủ động đến phòng trọ của anh A rủ A đi mua ma túy và sử dụng ma túy nên vai trò của T cao hơn T1. T1 là người giúp sức tích cực, là người trực tiếp cướp ví tiền trong túi của Ah A.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định A ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gia mới có tác dụng giáo dục, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Mai Quốc A số tiền 10.500.000 đồng.

[8] Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 quần JeA dài, màu xAh, nhãn hiệu SIMPLE V.
- 01 áo phong tay dài, màu sữa, nhãn hiệu BURBERRY.
- 01 mũ lưỡi trai, màu đen, nhãn hiệu NIKE.
- 01 quần JeA dài, màu xanh, nhãn hiệu FASAMY.
- 01 áo len dài tay, màu cam, nhãn hiệu BERNERRY.

- 01 áo khoác màu đen, nhãn hiệu PUMA.

Những tài sản trên thuộc quyền sở hữu của các bị cáo, không liên quan đến quá trình giải quyết vụ án nên trả lại cho các bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa, các bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1901, màu xanh da trời, số IMEI 860062047673834, gắn 01 sim Viettel có số Seri 8984048000382153073 là tài sản của Trần Nhật T1, sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Tiếp tục tạm giam các bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T, tên gọi khác: R và Trần Nhật T1 phạm tội “*Cướp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Xuân T, tên gọi khác: R: 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2023;

Bị cáo Trần Nhật T1: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2023;

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 288; Điều 357; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Nhật T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Mai Quốc A số tiền 10.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

- 01 quần jeans dài, màu xanh, nhãn hiệu SIMPLE V.
- 01 áo phong tay dài, màu sữa, nhãn hiệu BURBERRY.
- 01 mũ lưỡi trai, màu đen, nhãn hiệu NIKE.
- 01 quần jeans dài, màu xanh, nhãn hiệu FASAMY.
- 01 áo len dài tay, màu cam, nhãn hiệu BERNERRY.

- 01 áo khoác màu đen, nhãn hiệu PUMA.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1901, màu xanh da trời, số IMEI 860062047673834, gắn 01 sim Viettel có số Seri 8984048000382153073.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 262.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công A TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân